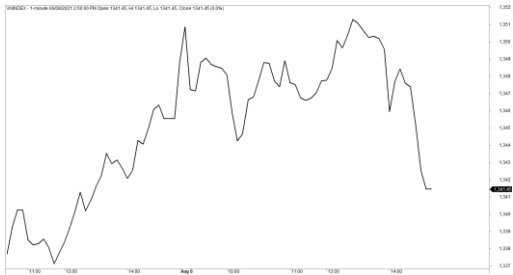


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,341.45	325.46	88.28
% ngày	-0.30%	0.00%	0.40%
% tuần	2.40%	3.37%	1.55%
% tháng	-0.98%	2.18%	-0.89%
% năm	59.69%	187.13%	57.31%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	22,317	4,452	1,509
TB 1 tuần	20,515	3,341	1,314
TB 1 tháng	19,724	2,776	1,161
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,127.57	523.70	31.46
Bán	1,091.52	519.28	17.01
Giá trị ròng	36.05	4.42	14.45
Độ rộng TT			
Mã Tăng	169	108	239
Mã Giảm	163	89	130
Không Đổi	65	171	534
Chỉ số chính			
P/E	16.43	16.73	20.22
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,078	429	1,231
LS Cổ tức	0.90%	2.14%	4.91%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau nhịp giằng co trong phiên sáng, lực cung áp đảo trong phiên chiều đã khiến các chỉ số quay đầu giảm điểm sau chuỗi tăng kéo dài. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.3% dừng tại 1,341.45 điểm. Chỉ số HNX-Index đóng cửa dưới tham chiếu; Duy nhất chỉ số Upcom-Index tăng 0.4% dừng tại 88.28 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 25,296 tỷ đồng.

Gây áp lực giảm lên thị trường nhiều nhất là nhóm bluechips. Lực bán tập trung tại các mã Ngân hàng như VPB, VCB, TCB, STB, ACB giảm từ 1-3%. Rổ chỉ số bluechips ghi nhận 20 mã giảm và 8 mã tăng cho thấy độ rộng hẹp. Ở chiều ngược lại, VHM (+2%), POW (+1.9%), KDH (+1%), PLX (+1%) là những mã giữ được mức tăng tích cực.

Về nhóm ngành, nhóm Logistics (VOS, GMD, HAH, VNA), Bất động sản tầm trung như DIG, DXG, LDG, NDN, CEO giữ được mức tăng mạnh.

Khối ngoại duy trì chuỗi mua ròng với gần 55 tỷ đồng toàn thị trường. Lượng mua ròng tập trung tại SSI (117 tỷ), STB (100 tỷ), HPG (71 tỷ) là các mã dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VNM (81 tỷ), GAS (62 tỷ), VRE (50 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co quanh đường trung bình 50 ngày trong các phiên giao dịch đầu tuần. Đồng thời, thị trường có thể sẽ còn trong trạng thái tích lũy ở vài phiên giao dịch tới, trạng thái tích lũy này có thể chỉ diễn ra phần lớn ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, trong khi đó nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy dòng tiền vẫn chủ yếu tập trung ở hai nhóm cổ phiếu này. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tang mạnh cho thấy cơ hội mua mới tiếp tục gia tăng và củng cố xu hướng TĂNG ngắn hạn của thị trường.

Chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Theo đồ thị tuần, thị trường tiếp tục bước vào trạng thái tích lũy và xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Điểm tích cực là xu hướng trung hạn của chỉ số VNSmallcaps đã nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và tiếp tục quan sát thị trường ở tuần giao dịch tới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

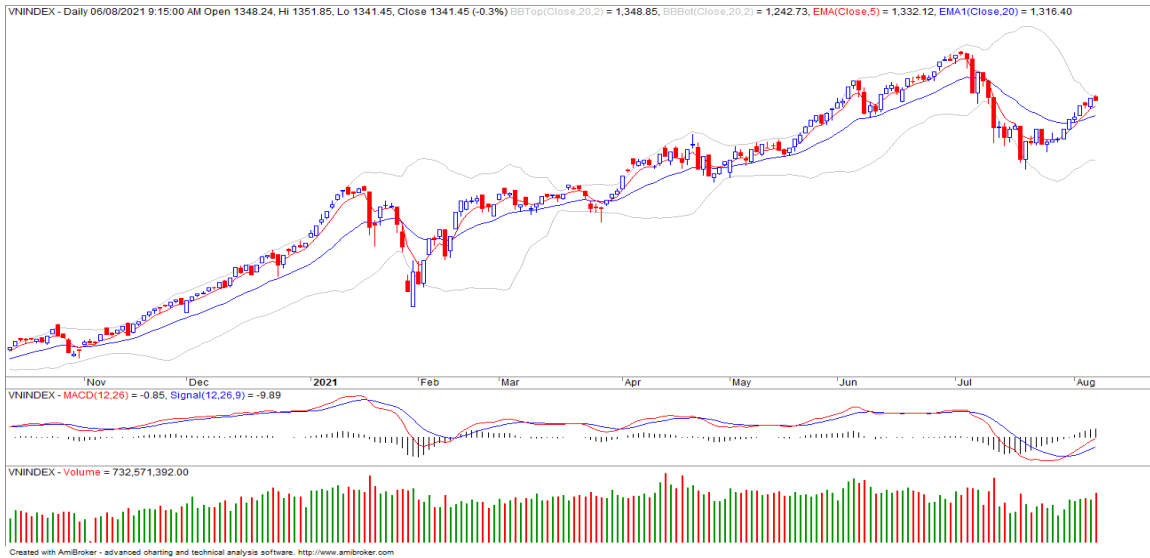
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



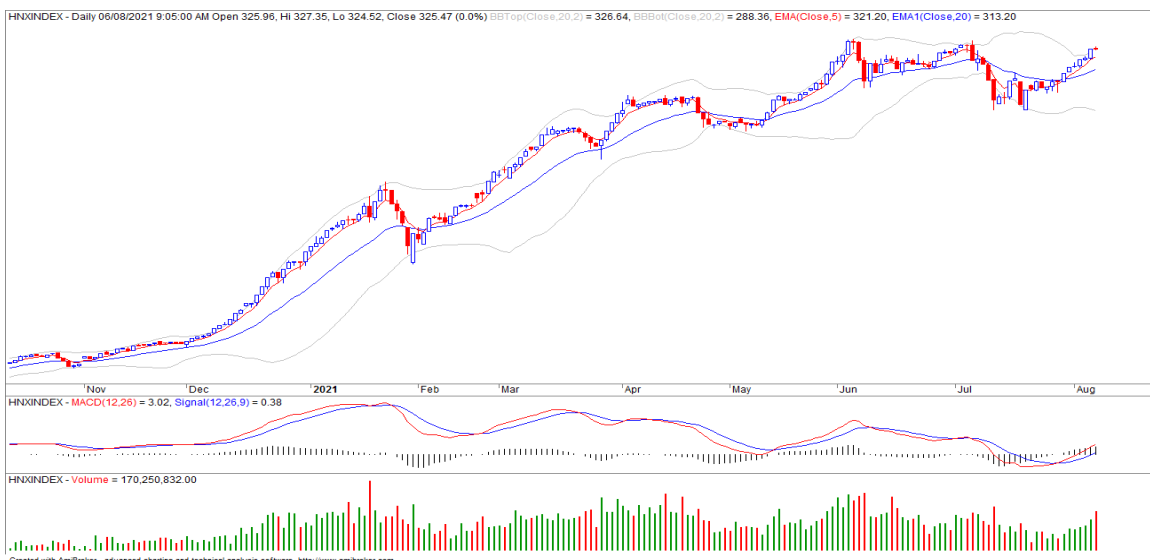


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1341.45	-0.30%
VN30	1476.79	-0.65%
VN Mid	1624.43	-0.32%
VN Small	1396.75	0.48%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	325.46	0.00%
HN30	526.46	-0.09%
VNX AllSh	1375.37	-0.49%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	88.28	0.40%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1127.57	
Bán	1091.52	
GT rỗng	36.05	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	523.70	
Bán	519.28	
GT rỗng	4.42	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	31.46	
Bán	17.01	
GT rỗng	14.45	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VOS	650	6.99%
GTN	1150	6.95%
TCD	1150	6.95%
TDH	490	6.94%
BCM	2900	6.94%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
API	1700	10.00%
VC3	2100	9.59%
L18	1400	7.37%
TAR	1000	6.71%
NDN	1200	5.88%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IPA	6857	14.68%
PGB	2317	11.59%
CBI	2885	11.45%
PVX	176	10.35%
HVG	187	8.90%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTL	-670	-6.98%
AMD	-290	-6.04%
NVT	-400	-4.42%
BMI	-1500	-3.59%
BWE	-1150	-2.92%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ART	-300	-3.23%
SHS	-1400	-3.20%
TNG	-700	-2.99%
MBS	-900	-2.86%
PLC	-900	-2.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVF	-153	-1.40%
SBS	-185	-1.40%
SIP	-1896	-1.11%
SCG	-657	-0.95%
MML	-719	-0.95%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	383,229	
VHM	374,676	
VCB	363,841	
HPG	216,489	
VNM	182,244	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	73,430	
SHB	55,841	
VND	21,494	
VCS	19,200	
BAB	16,650	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	167,377	
MCH	90,460	
BSR	60,968	
VEA	57,145	
GE2	38,329	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	31,021,200	30,143,174
FLC	26,259,100	21,617,826
HPG	20,202,170	30,207,839
CTG	18,941,900	16,799,361
MSB	18,185,200	9,515,191

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	23,978,969	18,173,010
IDC	21,177,002	1,927,581
PVI	14,073,392	53,033
PVS	12,263,968	10,505,926
VND	11,160,850	8,622,002

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	12,932,501	13,286,145
HHV	8,592,475	1,947,228
DPS	4,737,406	585,937
SBS	3,649,198	2,962,094
LMH	3,420,015	492,685

Nguồn: Bloomberg & YSVN

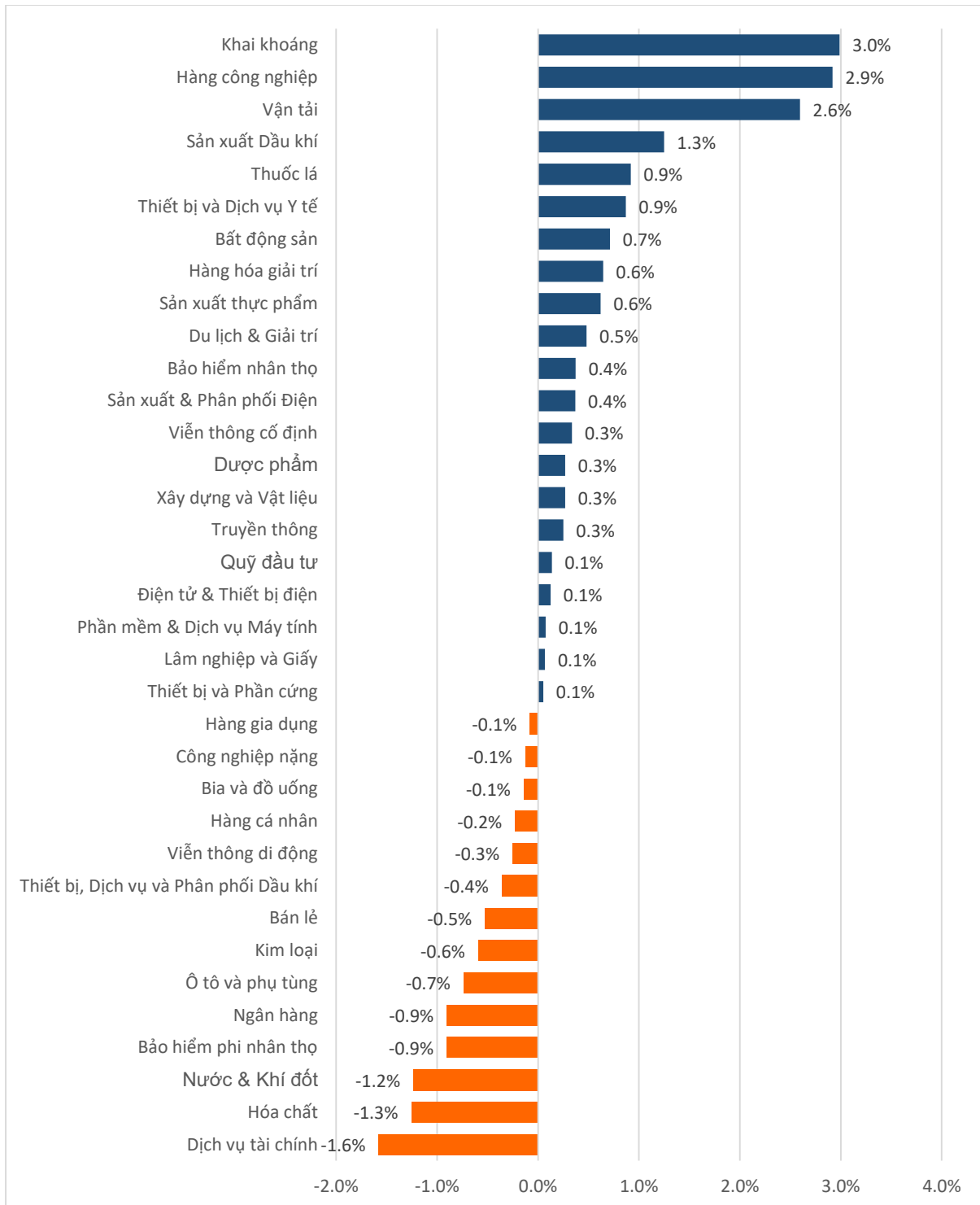
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



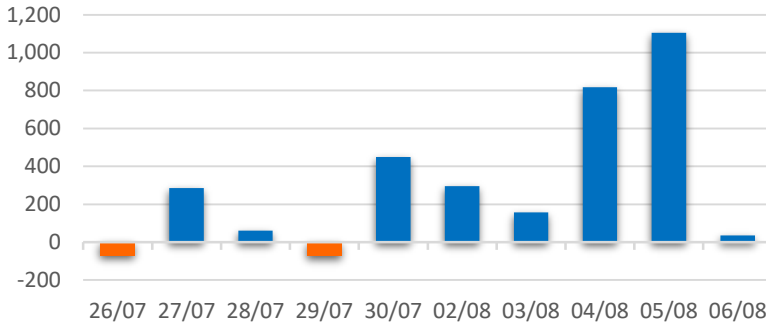
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

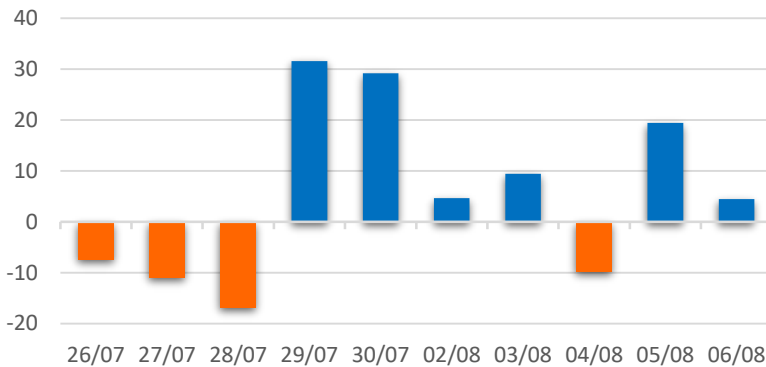
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SSI	116,566	VNM	80,959
STB	100,184	GAS	61,735
HPG	70,599	VRE	49,993
DXG	27,870	VIC	33,699
MBB	21,862	DIG	30,176

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

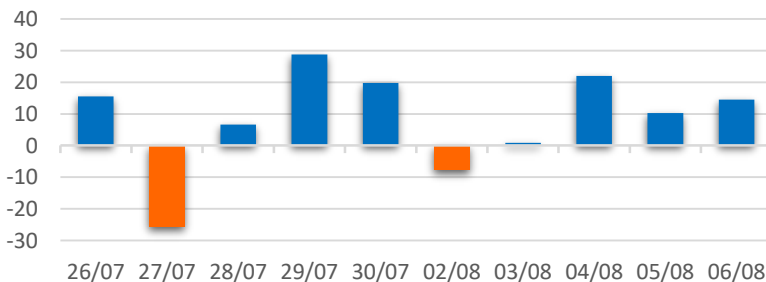
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DXS	21,029	PVS	7,143
SRA	1,262	VND	4,720
SHB	1,169	BVS	4,436
PAN	838	CEO	1,098
TVB	587	KLF	1,079

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ABI	4,879	QNS	2,817
ACV	4,281	PPI	50
MCH	4,251	BIO	34
BSR	3,816	MFS	30
HPP	327	LO5	25

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



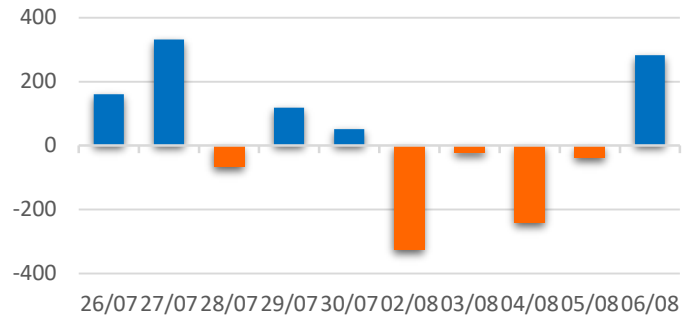
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

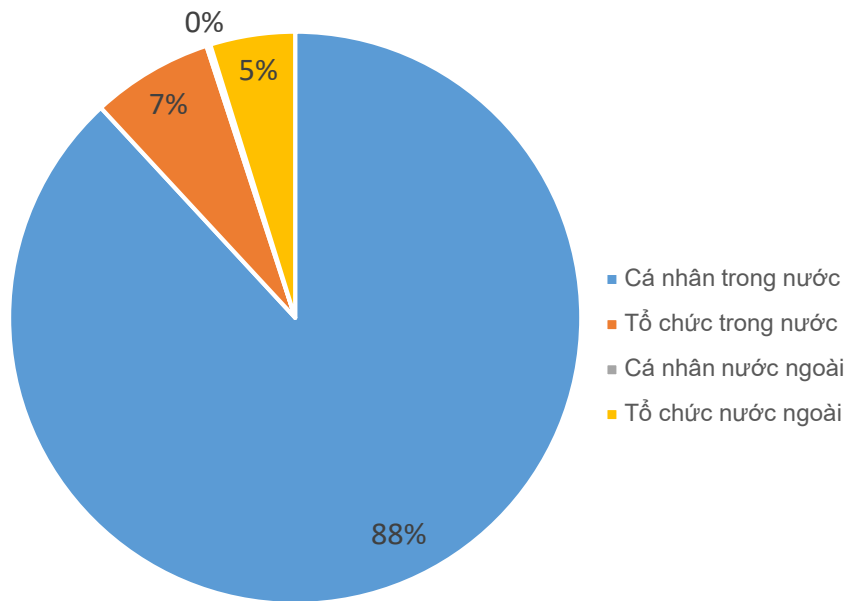
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	143,253	IJC	83,700
FPT	110,554	TCB	10,446
HPG	53,688	FUEVFNVD	9,281
MWG	35,548	PLX	4,077
VPB	20,443	STB	3,837

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

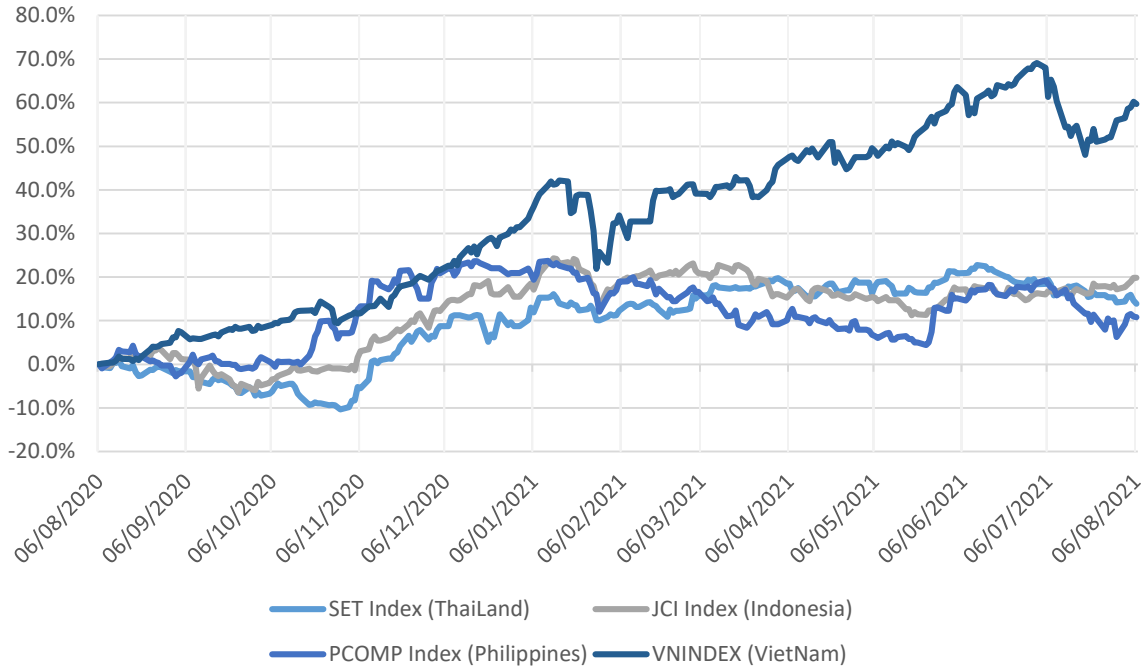


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

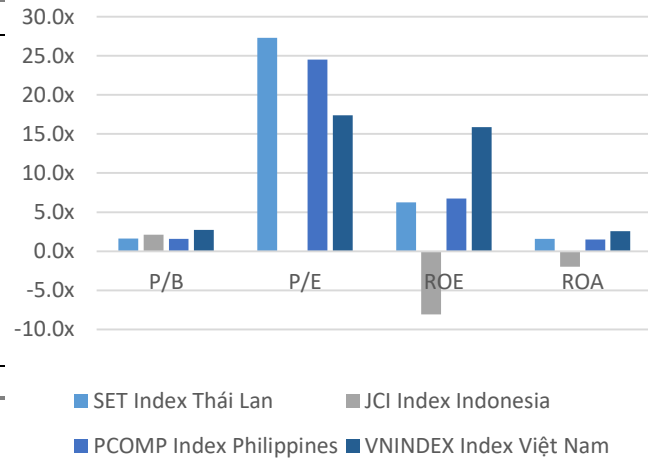
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.6x	2.7x
P/E		26.6x		23.7x	16.9x
ROE	%	6.34	(8.10)	6.96	16.10
ROA	%	1.60	(1.99)	1.57	2.63
Vốn hóa	Tỷ USD	523.41	511.94	164.54	220.69
GTGD	Triệu USD	2.07	1.13	0.06	0.76
LS cổ tức	%	2.44	1.95	1.67	1.26

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written